

Bản án số: 253/2022/HS-ST
Ngày: 06/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đoàn Văn Minh;

- Bà Phạm Thị Mai Anh.

- Thư ký Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia Phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 277/2022/TLST-HS ngày 18/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2022/QĐXXST-HS ngày 21/11/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà TA; **Sinh năm:** 1994; **Tên gọi khác:** Không; **Giới tính:** Nam; **HKTT:** Khu Gò làng Dưới, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do; **Văn hóa:** 12/12; **Dân tộc:** Kinh; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Tôn giáo:** Không; **Con ông:** Hà Văn N; **Con bà:** Nguyễn Thị T; **Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ:** Hoàng Thị V; **Bị cáo có 01 con sinh năm 2021; Trích lục tiền án, tiền sự:** Không;

Nhân thân: Ngày 25/5/2020, Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà TA về hành vi: “*Hủy hoại tài sản*”, hình thức phạt tiền: 2.000.000 đồng.

Danh chỉ bản số 388, lập ngày 20/6/2022, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

Bị hại: Anh Lê Hồng P; Sinh ngày: 05/11/2005; HKTT: Xóm Nảy, xã Yên Lương, huyện Th, tỉnh Phú Thọ (*Là người dưới 18 tuổi*);

Người đại diện hợp pháp của anh Lê Hồng P: Ông Lê Văn C; Sinh năm: 1985; HKTT: Xóm Nảy, xã Yên Lương, huyện Th, tỉnh Phú Thọ (*Bố đẻ anh P*);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Nga -Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Hoàng Thị V; Sinh năm: 2001; HKTT: Khu Gò làng Dưới, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

(*Tại Phiên tòa có mặt: Bị cáo và Bà Nga; Vắng mặt: Anh P, ông C, chị V*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà TA làm nghề tự do chuyên đón khách cho các nhà xe chạy tuyến xe Phú Thọ - Hà Nội ở bên xe khách Mỹ Đình. Khoảng 13 giờ ngày 09/6/2022, TA thấy anh Lê Hồng P (Sinh ngày: 05/11/2005; HKTT: Xóm Nảy, xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ) đang có nhu cầu tìm xe về Phú Thọ nên đã chủ động giới thiệu mình biết xe khách Anh-Lực đi về Phú Thọ đang đỗ ở Mễ Trì và muốn chở anh P đến đó, anh P đồng ý. TA liền lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19G1-448.76 chở anh P đi. Trong quá trình đi đường, TA thấy anh P còn ít tuổi, hiểu biết hạn chế nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh P, TA sau đó chở anh P đi lòng vòng ngược lại hướng đường Phạm Hùng đến cầu Mai Dịch (là hướng xe khách đi về Phú Thọ) nhưng khi đi đến đường Lê Đức Thọ, anh P không thấy có xe khách về Phú Thọ, cảm giác mình bị lừa nên anh P nói: “*Anh cho em xuống, em không đi nữa*”, TA liền chửi anh P: “*Con chó mày lừa tao à?*”. Thấy sợ, anh P liền ngồi lùi ra về phần tay cầm cuối yên xe và định nhảy xuống xe thì TA nói: “*mày ngồi sát vào*”, anh P không ngồi nên TA lấy con dao (dạng dao gấp) trong túi áo bên trái cầm trên tay vòng tay ra sau dí vào lưng anh P và nói: “*Đ.mẹ mày ngồi sát vào*”. Anh P cảm nhận thấy bị vật cứng, nhọn dí vào lưng, nên sợ hãi và ngồi sát vào người của TA. Đi được khoảng 300-400m, anh P nói với TA: “*Thôi! Em không đi nữa*”, TA nói: “*nếu mày đi thì 200.000 đồng, không đi thì trả tao 500.000 đồng*”. Lúc này khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, khi đi đến đoạn vỉa hè trước khách sạn Hyatt trên đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thấy TA đi chậm nên

anh P cho một chân xuống định nhảy thì TA dừng xe lại, anh P xuống xe đi lên vỉa hè, TA cũng dựng xe dưới đường rồi đi vào chửi anh P: “Đ.mẹ mày bây giờ mày muốn như thế nào, mày có tin tao đánh chết mày ở đây không?”, anh P nói: “anh cho em xin, em không có tiền”, TA chửi tiếp: “mày lừa tao, con chó,” anh P nói: “em thật sự không có tiền”, TA nói: “không đi thì trả tao 500.000 đồng, mày có tin tao giết mày ngay ở đây không?”, anh P nói: “Anh cho em xin, em không có tiền”, TA chửi tiếp: “Mày lừa tao, con chó”. Sợ quá anh P quỳ xuống nói: “Anh cho em xin, em không có tiền bố em mất rồi” thì TA dùng tay phải túm cổ áo anh P kéo lên còn tay trái cầm dao bấm dí vào mạn sườn bên trái của anh P hỏi: “Mày tin tao giết mày ở đây không?”. Do sợ bị đánh nên anh P lấy 200.000 đồng trong túi quần bên trái đằng sau của mình đưa cho TA nhưng TA không nhận và nói: “bây giờ đưa tao 500.000 đồng thì tao cho mày đi”. Anh P nói tiếp: “em không có tiền” thì TA lục hai túi quần phía trước và phía sau của anh P lấy 1 ví giả da màu nâu đen kích thước 10x11cm bên trong có 500.000 đồng và giật luôn tờ tiền trên tay anh P và nói: “lần sau, né mặt bố mày ra nhé con chó”. Lúc này, ông Tạ Quốc B (Sinh năm: 1963; HKTT: Số 17, HD, phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) đi qua nhìn thấy và hỏi: “sao đấy”, TA liền chửi: “đéo đến việc thằng già, cút” rồi lên xe máy bỏ đi về hướng chung cư 789. Khi đi đến khu vực nghĩa trang phường Mỹ Đình 2, TA kiểm tra ví thấy có 500.000 đồng thì lấy tiền và vứt chiếc ví đi và đi về khu vực bên xe Mỹ Đình rồi vứt dao bấm tại bãi rác gần bên xe. Anh Lê Hồng P sau đó đã nhờ ông Tạ Quốc Bình chở đến công an quận Nam Từ Liêm trình báo sự việc.

Ngày 10/6/2022, Hà TA bị bắt trong trường hợp khẩn cấp. Tại cơ quan điều tra, TA thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của như đã nêu trên.

Vật chứng tạm giữ của TA, gồm có: 700.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, có lắp sim số: 0379.505.461 và 0346.687.973; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS: 19G1-448.76.

Cơ quan Công an đã tiến hành dẫn giải TA chỉ địa điểm vứt ví và dao bấm theo lời khai của TA, nhưng không thu được vật chứng.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng Hình sự số: 209/KLDGTS ngày 01/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, kết luận: “01 chiếc ví giả da màu đen, kích thước 10x11cm, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng: không đủ cơ sở định giá tài sản”.

Ngày 06/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả anh P số tiền: 700.000 đồng

(Bằng chữ: Bảy trăm nghìn đồng) bị TA chiếm đoạt, anh P đã nhận lại tiền và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19G1-448.76, quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu là Hà TA, xe máy không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại cơ quan điều tra, TA khai xe máy mượn của vợ là Hoàng Thị V (Sinh năm: 2001; HKTT: Khu Gò làng dưới, xã Sơn Tinh, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ). Chị V khai nguồn gốc xe máy là tài sản của vợ chồng chị mua từ đầu năm 2021, tiền mua xe là tiền của cá nhân chị dành dụm được. Khi mua xe chị để tên cho TA là chồng chị đứng tên đăng ký và hàng ngày sử dụng xe đi làm. Do chị V không cung cấp được tài liệu chứng minh nên cơ quan điều tra chuyển chiếc xe máy đến Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số: 287/CT-VKSNTL ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Hà TA về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại Điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định:

“Điều 168. Tội cướp tài sản

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

.....

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác.”

Tại Pên tòa: Bị cáo TA thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội: “*Cướp tài sản*” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm trở về với gia đình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có ý kiến: Xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Hà TA về tội: “*Cướp tài sản*” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã một thời gian để có tác dục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo Hà TA và kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội: “*Cướp tài sản*” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội và tại Pên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo TA từ 07 năm đến 08 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại Bị cáo: 01 điện thoại NOKIA 1280, tạm giữ của bị cáo, nhưng không phải là vật chứng; Trả lại chị Hoàng Thị V (Vợ bị cáo): 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, BKS: 19G1-448.76;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo TA tại Pên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, tại khu vực vỉa hè trước cửa khách sạn Hyatt trên đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Hà TA đã có hành vi sử dụng dao bấm bằng kim loại (*kích thước khoảng 3cm x 2,5cm*) để đe dọa và chiếm đoạt số tiền 700.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy trăm nghìn đồng*) cùng chiếc ví giả da màu nâu (không xác định được giá trị tài sản) của anh Lê Hồng P.

Bị cáo đã khai nhận tội, vật chứng đã được thu hồi và trả lại cho anh P, anh P không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hà TA đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cướp tài sản*” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố bị cáo về tội

danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo TA là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được là hành vi trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội và tại Pên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản. không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Trả lại bị cáo TA: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, tạm giữ của các bị cáo, nhưng không phải là vật chứng;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19G1-448.76, xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định chủ xe: Hà TA, là phương tiện phạm tội của bị cáo, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại Pên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo TA từ 07 năm đến 08 năm tù, là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[6] Về ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại Phiên tòa, là có căn cứ.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo, Bị hại, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, Người đại diện của Bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại, có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hà TA phạm tội: “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Hà TA **07(Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19G1-448.76; Trả lại bị cáo TA: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen (*Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 46 ngày 16/11/2022, giữa: Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm*);

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1, 5 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo TA phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại, Người đại diện của Bị hại vắng mặt tại Phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại có mặt tại Phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của Bị hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện của Bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHẪN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHẪN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:

- Lưu HS vụ án.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, T. Lạng Sơn;
- Gia đình các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy